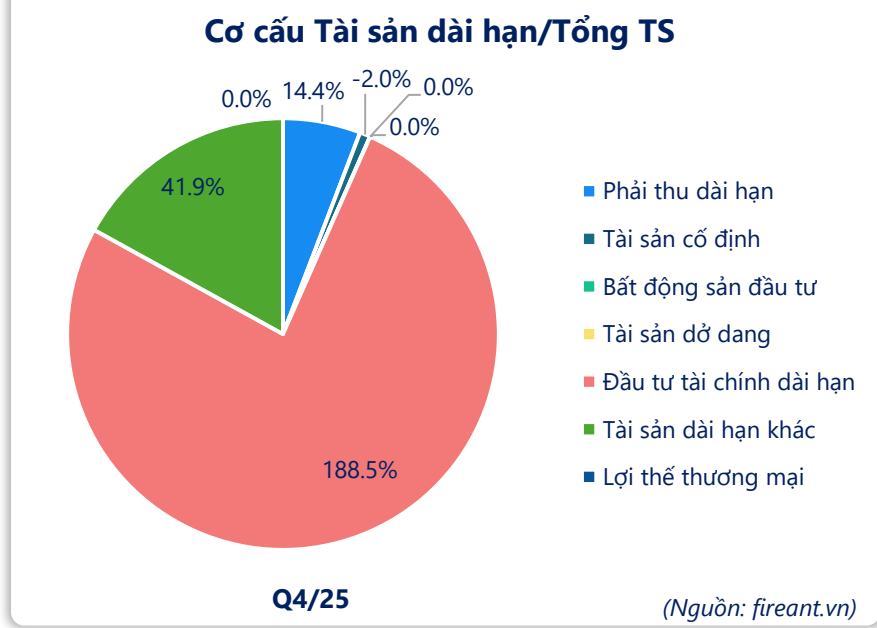
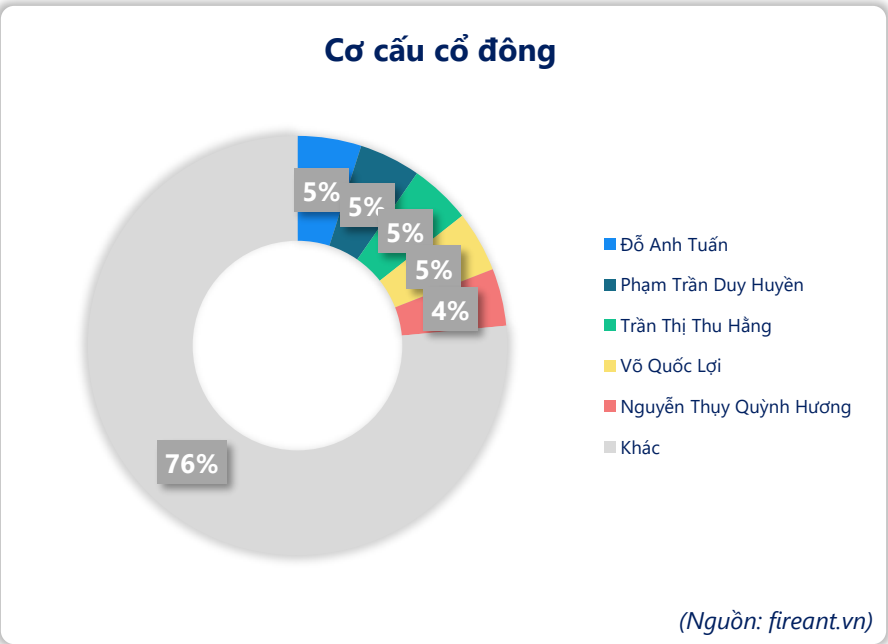
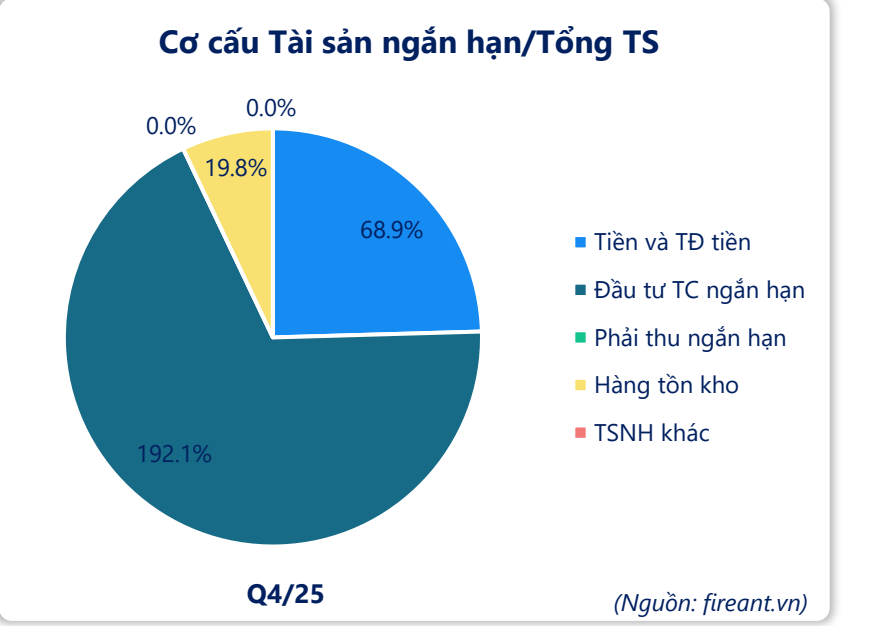
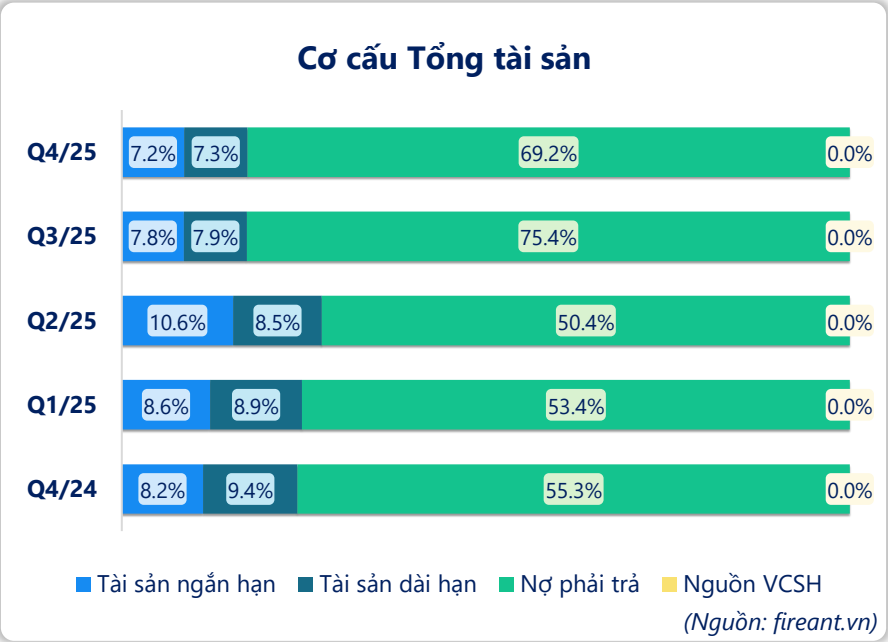
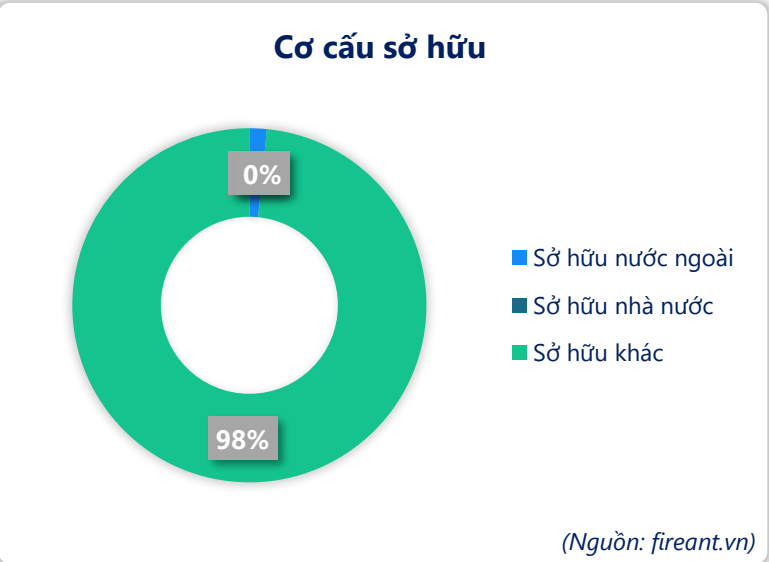
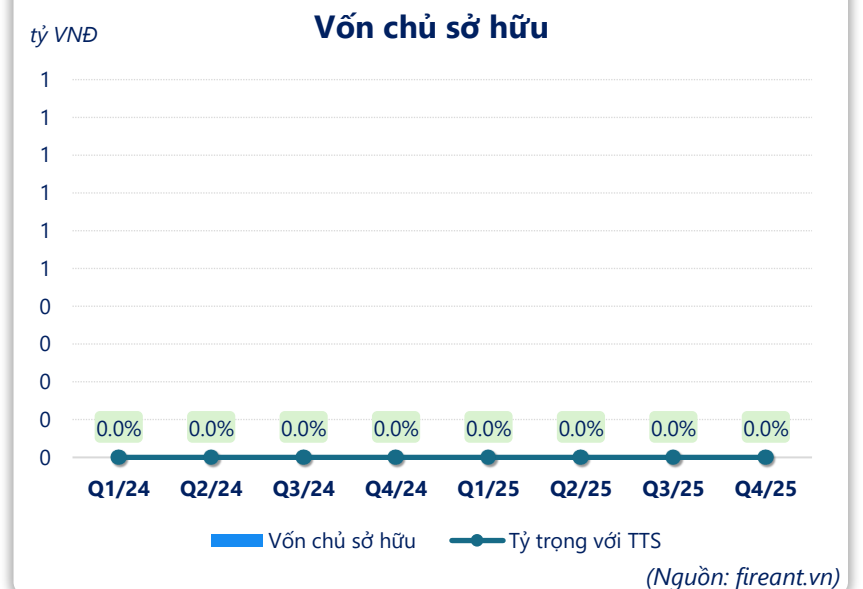
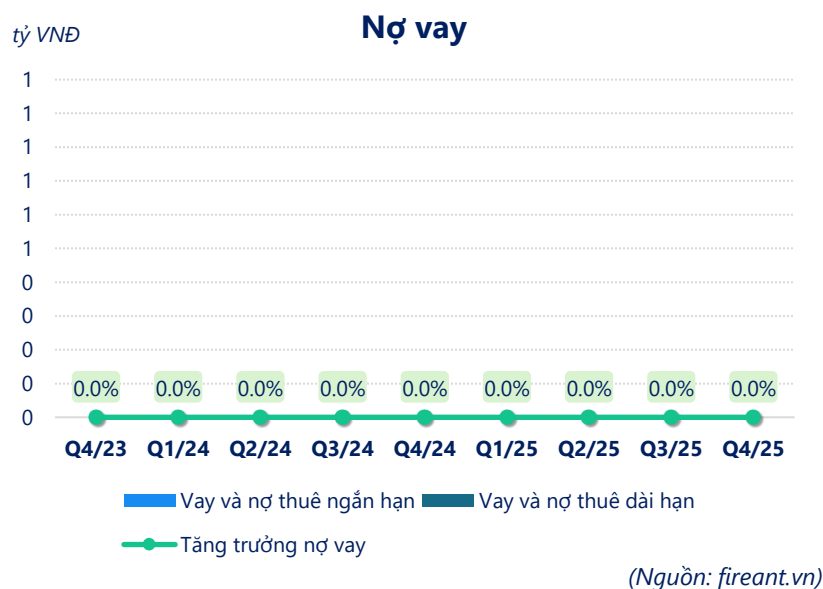
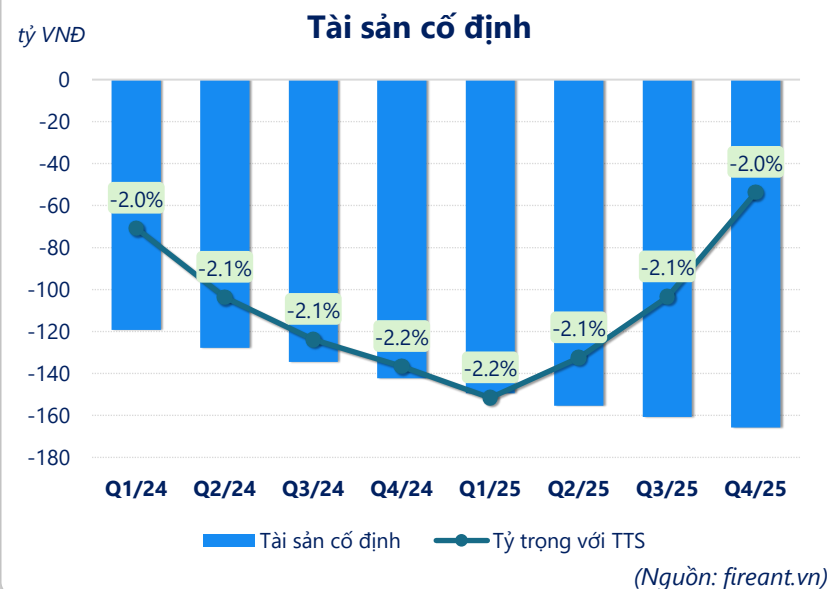
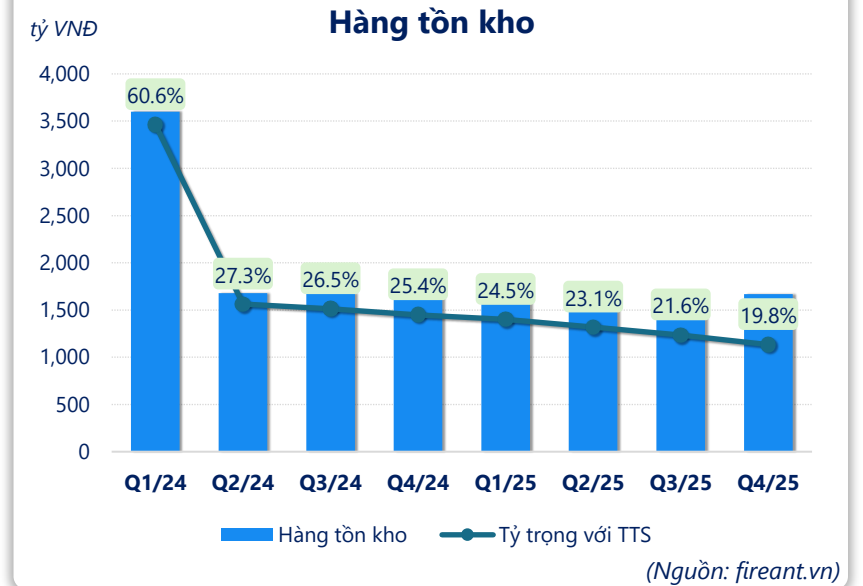
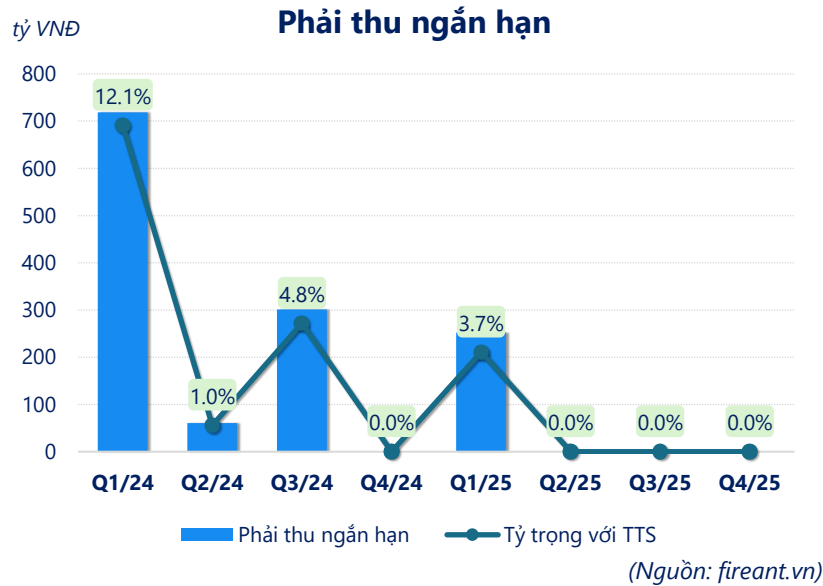
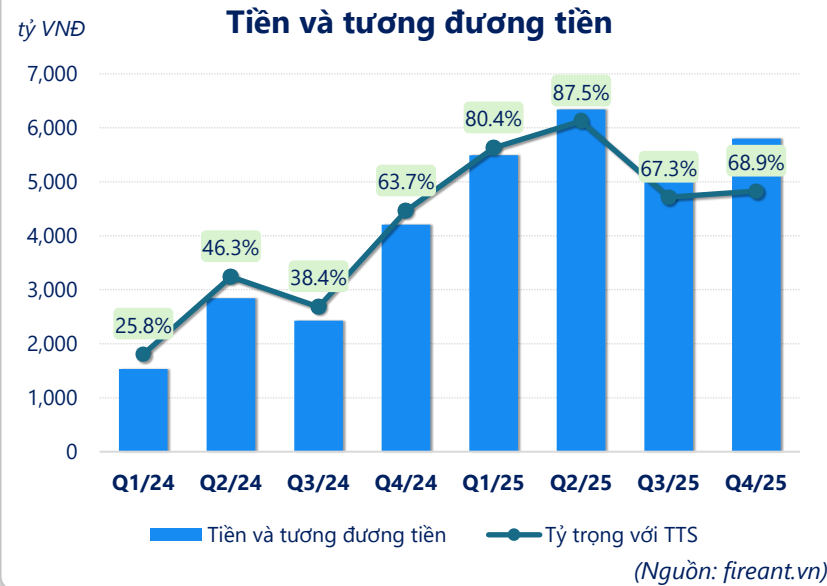
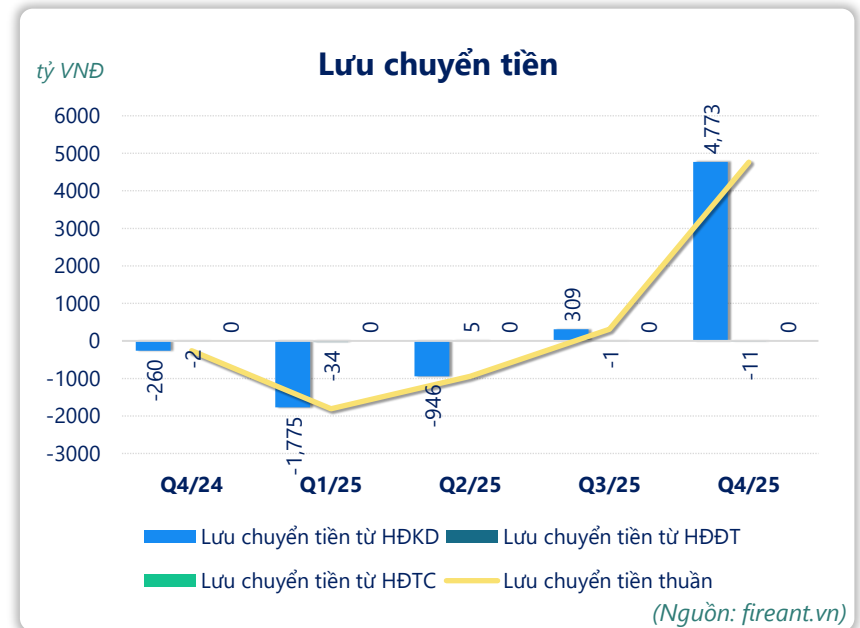
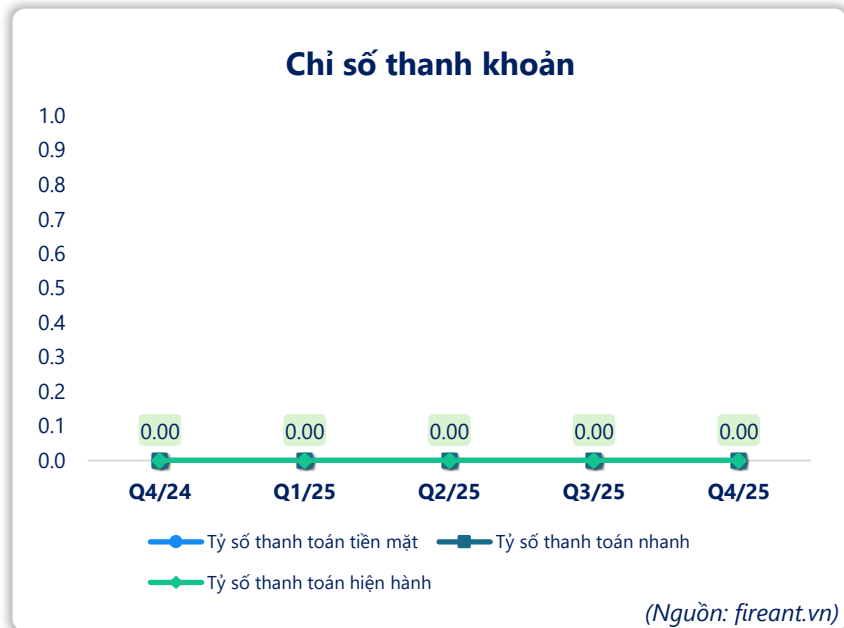
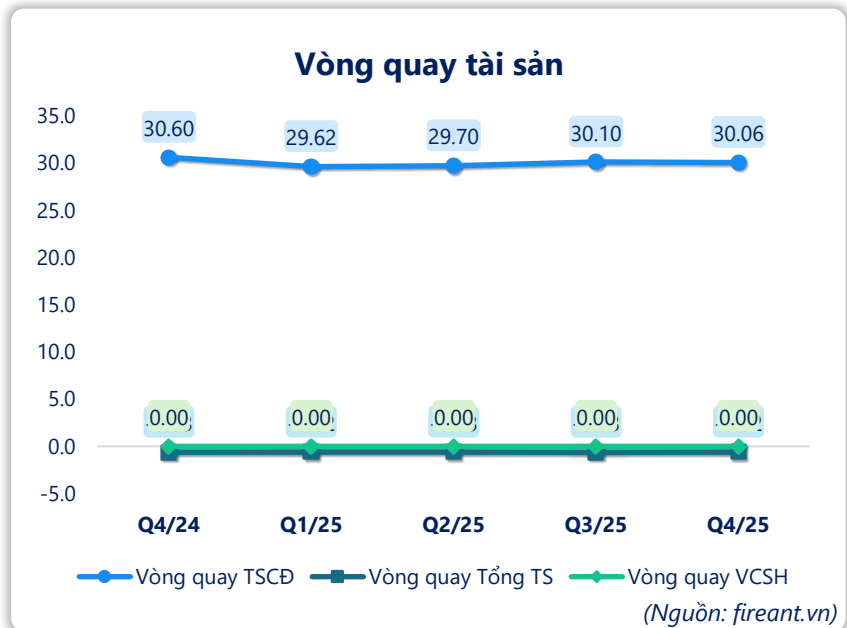
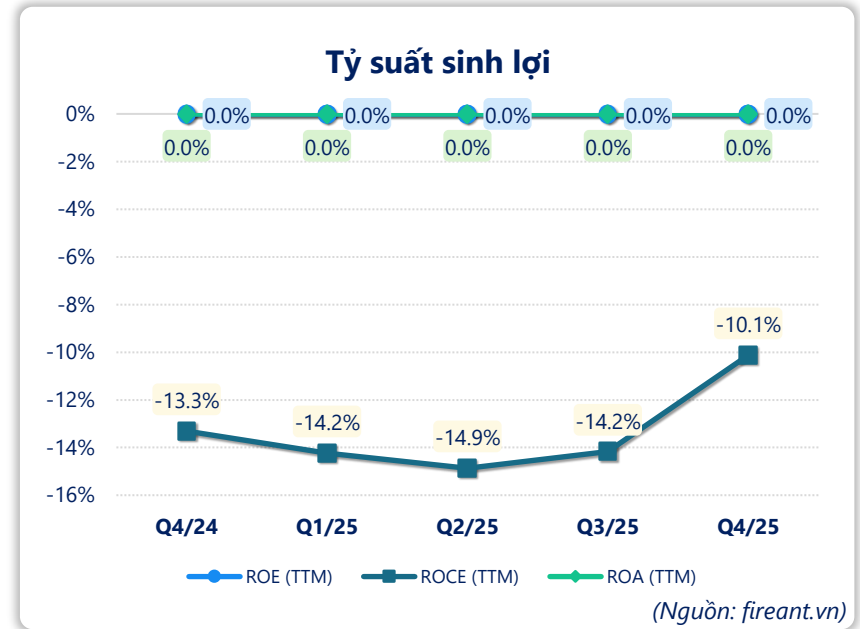
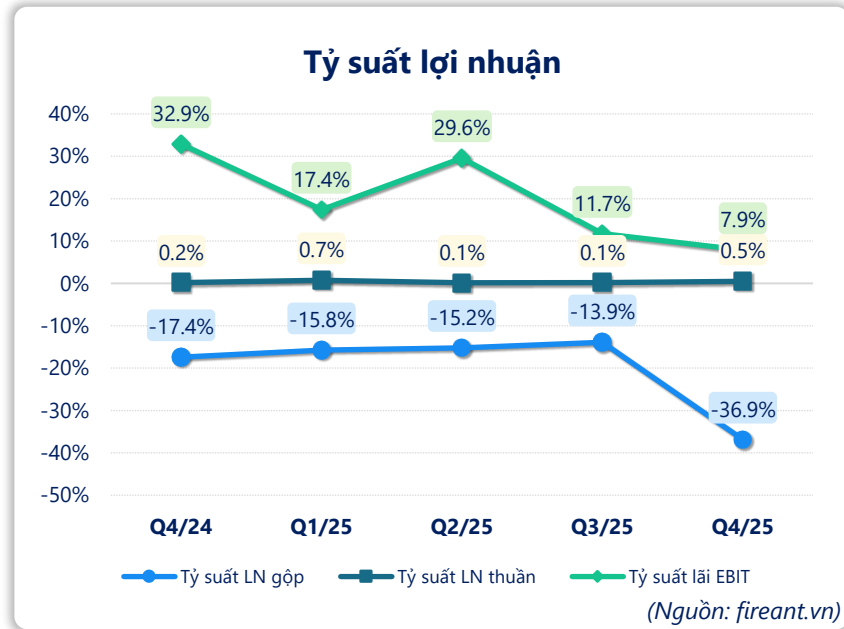
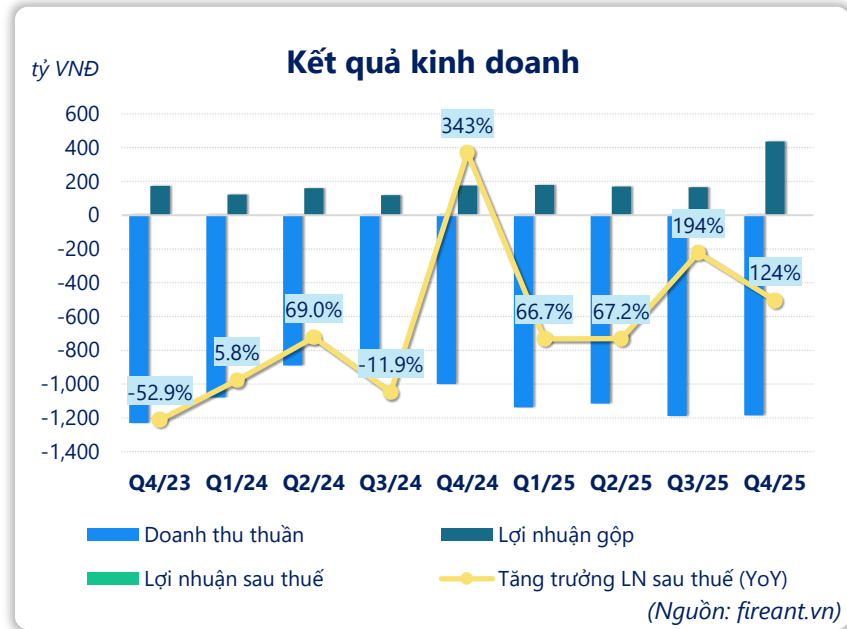


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		16,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		18,013
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		6,129
SL cổ phiếu LH		578,370,526
KLGD BQ 20 phiên (CP)		549,110
% sở hữu nước ngoài		1.6%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		9,717
P/E		5.2
EPS		3,209

	YTD	1T	3T	6T
KLB	135.6%	1.8%	3.7%	49.2%
VNINDEX	40.5%	2.7%	5.9%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	8,417	6,605	27.4%
Tài sản ngắn hạn	602	538	11.8%
Tiền và tương đương tiền	5,803	4,207	37.9%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	16,165	15,505	4.3%
Phải thu ngắn hạn	0	0	
Hàng tồn kho	1,670	1,676	-0.4%
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	
Tài sản dài hạn	612	623	-1.8%
Phải thu dài hạn	1,208	1,171	3.2%
Tài sản cố định	-166	-142	-16.5%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	15,867	15,117	5.0%
Tài sản dài hạn khác	3,525	2,883	22.3%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	5,822	3,653	59.4%
Nợ ngắn hạn	0	0	
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn chủ sở hữu	0	0	
Vốn điều lệ	0	0	
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần	-1,001	-1,139	-1,116	-1,189	-1,186
Giá vốn hàng bán	147	160	149	164	425
Lợi nhuận gộp	174	180	170	165	437
Doanh thu HĐTC	-26.9	-20.2	-21.2	-1.18	-12.0
Chi phí TC	35.8	20.9	20.4	14.0	33.1
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	63.2
LN trong công ty LKLD	12.5	0.09	12.7	19.3	-30.9
Chi phí bán hàng	99.1	104	125	50.4	130
Chi phí QLDN	101	112	127	52.2	136
LN thuần từ HĐKD	-1.52	-8.42	-1.59	-1.77	-6.00
Lợi nhuận khác	680	555	895	754	943
LN trước thuế	-329	-198	-330	-139	-156
Lợi nhuận sau thuế	0	0	0	0	0
LNST của CĐ cty mẹ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-260	-1,775	-946	309	4,773
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-2.05	-34.0	4.62	-0.98	-10.7
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	20,520	20,251	18,386	17,449	17,744
Lưu chuyển tiền thuần	-262	-1,809	-942	308	4,762
Ảnh hưởng tỷ giá	-8.10	-55.4	5.10	-13.7	64.0
Tiền cuối kỳ	20,251	18,386	17,449	17,744	22,570

(Nguồn: fireant.vn)